

ACADEMIC YEAR: **2021-2022**
 CODE: **COMP701**
 COURSE: **Nature Inspired Computing**

CYCLCE 13

#	HCMUS ID	AUT ID	Full name
1	1959032	21142420	DUONG MINH QUANG
2	1759024	21142662	DUONG TUNG LONG
3	1959011	21142418	HA MINH KHOA
4	1959036	21142641	HAU VINH THAI
5	1959040	21142358	HO NGOC THAO TRANG
6	1959005	21142414	HONG THAI NGOC HA
7	1859004	21142604	HUYNH QUANG BAO
8	1959035	21142355	LE TRAN BA TAN
9	1959024	21142377	NGUYEN CAO NHAN
10	1959034	21142403	NGUYEN DANG TAN
11	1959026	21142445	NGUYEN DANG NHAT
12	1659025	21142415	NGUYEN HUU NGHIA
13	1859023	20109141	NGUYEN HUU BAO KHOI
14	1959045	21142389	NGUYEN NGOC MINH XUAN
15	1959009	21142410	NGUYEN PHU KHANG
16	1959037	21142478	NGUYEN SON THIEN
17	1959028	21142417	NGUYEN TRAN HONG PHUC
18	1959002	21142643	PHAM DINH CHUONG
19	1959043	21142436	PHAN NGUYEN DUC TRONG
20	1959015	21142359	PHAN QUANG BAO LONG
21	1959041	21142406	QUAN MINH TRI
22	1959038	21150301	TRAN DUC THINH
23	1959029	21142400	TRAN HOANG PHUC
24	1959030	21142531	TRAN HONG QUAN
25	1959039	21142393	TRAN MAI ANH THU
26	1959016	21142307	TRAN NGOC HIEN LONG
27	1959004	21142405	TRAN NGUYEN MINH DAO
28	1959022	21142382	TRAN TRI NGUYEN
29	1959027	21142422	TRUONG MINH NAM PHU
30	1959018	21142372	TRUONG NGOC QUANG MINH
31	1959013	21142391	VO THUY LINH
32	1559038	20108977	DUONG MINH THUAN